

CRO n



Cộng đồng Chạy nước không vì lợi nhuận

cron (Cộng đồng Chạy nước không vì lợi nhuận) thay thế cho mô hình kinh doanh chủ sở hữu tư nhân lợi nhuận. Trục lợi doanh nghiệp tư nhân được thay thế mà không bồi thường. Hơn nữa họ đang tài sản lột quần áo và bị truy tố, **CÔ R6 !**

cron thay thế các đơn vị quốc doanh thuộc sở hữu. Họ đang chạy không hiệu quả, vụng về, không dựa trên nhu cầu của cộng đồng. Những cơ quan này hoặc trở thành, cron hoặc đang chạy như một cron sử dụng, **D-MC** (Ra quyết định Ủy ban) .

Chào mừng bạn đến thế giới tuyệt vời của cộng đồng doanh nghiệp

0% 0% 0% 0% 0% 0% 0%

Danh mục:

> Tổng quan

- > **DMC** (Ra quyết định Ủy ban)
- > **cron Prayer**
- > **Chỉ số Hoạt động kinh doanh**
- > **Giải Phẫu doanh thu**
- > **Hàng tồn kho**
- > **Freight**
- > **Quy mô kinh tế**
- > **cron sổ sách kế toán**
- > **cron Cùm**
- > **cron Career**
- > Ý tưởng, số
- > N-As Measure

cron (Cộng đồng Chạy nước không vì lợi nhuận) một mô hình kinh doanh vũ trụ giám sát Guardians thay thế các đơn vị nhà nước và mô hình kinh doanh Sở hữu tư nhân. Chủ nghĩa tư bản là vô đạo đức, khai thác tham lam, ăn thịt trực lợi ký sinh, Chống 1 GOD, hình sự, ' **CỔ R6** '. của tư bản chủ nghĩa không đủ điều kiện để trở thành thiên thần (Bất diệt) . Chủ nghĩa Cộng sản do các nhà kỹ trị bất tài vô cảm và quan chức là không thể chấp nhận! Cộng sản không đủ điều kiện để trở thành thiên thần (Bất diệt) . **cron thay thế và làm cho lỗi thời 'Chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa cộng sản' mô hình kinh doanh! !**

thiết lập một cron

phần đất của bá tước ' thiết lập một ' **cron** '. tổ chức nhà nước được chuyển đổi sang hoạt động như một ' **Cron** '. tổ chức tư nhân sở hữu được bị tịch thu mà không compen - Sation & được chuyển đổi sang hoạt động như một ' **Cron** '.

' **C** ' cộng đồng là một ' **phần đất của bá tước** '.

' **R** ' chạy bằng ' **DMC** ' (Ủy ban đưa ra quyết định trong số 7) . ' **O** ' thuộc sở hữu của mình trả tiền (WMW) người lao động, tình nguyện viên.

' **n** ' không vì lợi nhuận.

cron tổ chức cần phải được quản lý. lãnh đạo duy nhất là bạo ngược. Lãnh đạo của Ủy ban là công bằng. **cron DMC** sử dụng chỉ số hoạt động kinh doanh and.feedback từ tất cả các bên liên quan để ra quyết định.



' **DMC** ' (Ra quyết định Ủy ban) bao gồm 7 thành viên:

Điều phối viên, Thủ quỹ, Go cho, 4 Trustee.

Một cron DMC nhu cầu sử dụng **BPI** (Các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh) ,

JIC (Chỉ trong trường hợp) , **Es** (Quy mô kinh tế) .

Lý lịch:

Shire sở hữu tất cả đất và các tòa nhà, cung cấp tất cả các tòa nhà, tiện ích

(Điện, thoát nước, nước) , Bảo trì sử dụng cron của. Mỗi cron có một 'Hợp đồng thuê' thương lượng lại mỗi 7 năm bởi Shire. Mỗi cron có một 'Hợp đồng Cách sử dụng' thương lượng lại mỗi 7 năm bởi Shire.

Hợp đồng thuê (Đất đai, nhà cửa) có một bộ Phí phải nộp như nhau mỗi 4 tuần (NATM) . Hợp đồng sử dụng (Bảo trì, các tòa nhà) một cách sử dụng

(Biến) Phí được trả mỗi 4 tuần.

dự án hoặc dự án lớn các dịch vụ có liên quan đến hơn 1 Shire đòi hỏi vô số riêng biệt cron hợp tác (Cron Cluster) .

Cron Cụm là một tập hợp các hợp tác của cron với nhau trong khách hàng, các mối quan hệ nhà cung cấp. Ví dụ như 'Morning Vitamin bổ sung Tablet' (Sản phẩm) . Cron của tham gia: Phân phối, sản xuất, tiếp thị, bao bì, sản xuất tiểu học, nghiên cứu phát triển, bán lẻ.

cron ' s là một phần của một **cron Cụm** cần họ **DMC** ' s để giữ liên lạc.

Mỗi DMC phải trao quyền cho (quyết định) 1 người đại diện cho lợi ích cron của họ trong cron Cluster. Bất kỳ cron mà không cung cấp một đại diện đưa ra quyết định được lấy ra từ các cụm và thay thế bằng khác.

Chỉ có chủ sở hữu nhân viên và tình nguyện viên. chủ sở hữu lao động ở chế độ ' **WMW** ', tình nguyện viên là không được trả lương nhưng có được phúc lợi.

lợi ích tình nguyện và WMW được thiết lập bởi chính quyền tỉnh.

DMC (Ra quyết định Ủy ban)

Khi một nhóm người cùng nhau họ tìm kiếm lãnh đạo. lãnh đạo duy nhất là bạo ngược. Lãnh đạo của Ủy ban là công bằng. Một tổ chức định kỳ cần phải được quản lý: **DMC** bầu hàng năm.

DMC (Ra quyết định Ủy ban) bao gồm 7 thành viên:

Điều phối viên , chủ trì các cuộc họp, có 2 phiếu, lựa chọn để đại diện cho sự quản lý.

Thủ quỹ , Phó chủ tịch có 1 phiếu, được lựa chọn bởi sổ sách kế toán để đại diện cho họ.

Đi , giữ phút có 1 phiếu, được lựa chọn bởi nhân viên văn phòng để đại diện cho họ.

Trustee , có 1 phiếu, được lựa chọn bởi nhân viên văn phòng không đại diện cho họ.

Trustee , có 1 phiếu, được lựa chọn bởi khách hàng để đại diện cho họ.

Trustee , có 1 phiếu, được lựa chọn bởi các nhà cung cấp để đại diện cho họ.

Trustee , có 1 phiếu, thuê tư vấn pháp lý.

Chú thích! Các **DMC** có thể mời mọi người từ bên trong hoặc bên ngoài đơn vị

cung cấp thông tin chuyên gia cho ban. Họ không có quyền biểu quyết.

Mỗi cuộc họp bắt đầu với một lời cầu nguyện:

cron DMC Cầu Nguyện

Kính thưa 1 GOD , Đấng Tạo Hóa của vũ trụ đẹp nhất Hưởng dẫn chúng tôi trong quá trình ra quyết định của chúng tôi

Chúng tôi sẽ đưa ra quyết định có lợi cho Nhân loại quyết định của chúng tôi nỗ lực để hài hòa với Habitat Quyết định của chúng tôi có kết quả gây ô nhiễm không chúng ta sẽ có ích cho cộng đồng Đối với Glory of 1 GOD và lợi ích của nhân loại



Lời cầu nguyện này được sử dụng vào đầu của mỗi cuộc họp Cron DMC!

Ủy ban là để biểu quyết về mọi quyết định thực hiện trước tior implementa-. 5 phiếu là cần thiết cho một chuyển động để thành công. Một thành viên ủy ban mà không thể tham gia có thể đưa ra một proxy để bất kỳ thành viên ủy ban khác.

Ủy ban đưa ra quyết định này quản lý bằng cách áp dụng một cách tiếp cận hợp lý có hệ thống. Sử dụng phương pháp rất đơn giản và cho phép sao chép sẵn sàng và khả năng trao đổi (Templates cho các mục tiêu lặp đi lặp lại) . Ủy ban này là linh hoạt và đáp ứng với sự thay đổi hoàn cảnh, thay đổi chiến lược khi cần thiết, nắm bắt cơ hội mới khi chúng phát sinh.

Sau khi thiết lập các mục tiêu chính của Tổ chức (Lý do cho sự tồn tại) . Mổ xẻ những mục tiêu này sẽ tạo ra các mục tiêu công việc (Mục tiêu nhỏ với dòng thời gian) . Đây là thông qua vào workteams người thực hiện những mục tiêu và đưa ra phản hồi cho ban.

thành viên Workteam được khuyến khích để tìm kiếm cách thức mới để làm việc các giải pháp mới cho những thách thức cũ. DMC như bọt hấp thụ feed- trở lại từ workteams, khách hàng và nhà cung cấp của nó. Sử dụng dữ liệu này trong quá trình đưa ra quyết định tương lai của mình.

quản lý hình thức DMC , sau đó:

Thành lập chủ đề chính: tạo mẫu.

Tạo nên Mục tiêu công việc: mục tiêu nhỏ với dòng thời gian, tạo mẫu

Thành lập các nhóm làm việc, để thực hiện mục tiêu công việc.

Nhận thông tin phản hồi: nhóm làm việc (Thực hiện, vấn đề, ý tưởng ment caúi) . khách hàng (Dịch vụ khách hàng, bảo hành, ý tưởng cải tiến) Các nhà cung cấp (Đặt hàng, kế hoạch hợp tác về phía trước, ý tưởng cải tiến) .

hấp thụ Phản hồi (Đánh giá, trả lời, khen thưởng) .

Đánh giá Các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh.

kiểm tra trước 6 bước.

D-MC , sử dụng các chỉ số hiệu quả kinh doanh (BPI) :

Hàng tháng, tìm ra các chỉ số hoạt động kinh doanh (BPI) .

So sánh Tháng này (BPI) với tháng trước, bất kỳ sự khác biệt tại sao? **Bất kỳ hành động cần phải** được thực hiện? **Vâng, mang nó.**

So sánh Tháng này (BPI) với cùng thời điểm năm trước. **Bất kỳ sự thay đổi, tại sao?**

So sánh Tháng này (BPI) với kế hoạch quý và hàng năm.

Đánh giá so sánh, nếu hành động là cần thiết. **Lấy nó.**

So sánh Tháng này (BPI) với trung bình ngành, mong muốn được trên trung bình. Trên các nhóm làm việc kết quả khen ngợi trung bình và ủy ban ment lý mà. Cảm ơn khách hàng và nhà cung cấp. **Dưới đây kết quả trung bình thay đổi ban quản lý.**

WCM Vốn lưu động là một biện pháp khả năng thanh toán ngắn hạn: 'Working Capital biện pháp' (WCM) = **Tài sản ngắn hạn: Nợ ngắn hạn** Kết quả là lớn hơn 1: 1 là mong muốn. **Một kết quả thấp hơn so với 1: 1 nợ cần tái cơ cấu.**

NWC ròng vốn lưu động là một biện pháp khả năng thanh toán ngắn hạn: 'Vốn lưu động ròng' (NWC) = **Tài sản lưu động - Nợ ngắn hạn** một giá trị tiêu cực của doanh nghiệp đang được viết hoa. **Đây** là nguyên nhân phổ biến nhất của thất bại kinh doanh.

ITM Hàng tồn kho Doanh thu là một biện pháp hiệu quả: 'biện pháp Doanh thu hàng tồn kho' (ITM) = **Tổng số hàng tồn kho / mức trung bình** của hàng tồn kho. **Kết quả được so sánh với mức** trung bình ngành. **trung bình ngành trên là đáng mơ ước.**

MA Phân tích thị làm việc ra% và so sánh với tháng trước là một biện pháp hiệu quả:

Tổng chi phí marketing / doanh thu bán hàng • 100 kết quả nếu thấp hơn so với tháng trước là tốt (Doanh thu bán hàng có lẽ ngày càng tăng vì chiến dịch tiếp thị) .

Breakeven điểm dựa trên giá bán: **Điểm hòa vốn = Chi phí cố định + chi phí biến (Số lượng) / Số lượng (Kết quả là các đơn vị) .** Breakeven điểm dựa trên khối lượng bán hàng (Doanh thu) : **Điểm hòa vốn = Chi phí cố định + chi phí biến (Số lượng) kết quả là \$.** Breakeven điểm dựa trên số lượng (Sản xuất) : **Điểm hòa vốn = Chi phí cố định / giá chi phí biến (kết quả là \$)**

Giải Phẫu doanh thu

chi phí hòa vốn

+ 3% dự trữ = Basic
Đơn giá

+ 21% Vat thuế 1%
Donation = Giá bán hàng
cuối cùng

JIC 'Chỉ trong trường hợp' hệ điều hành tồn kho: Hàng tồn kho giao hàng: Đảm bảo giao hàng phù hợp với trật tự **phẩm chất** (được không gián đoạn, không bị biến dạng hoặc hư hỏng) , **số lượng** (nặng và đếm) và **giá bán** (so sánh với báo giá) .

Giao hàng không phù hợp với trật tự ngay lập tức **điều chỉnh** hóa đơn.
có Cứu **lúc đầu** nó. Có lẽ trả lại toàn bộ lô hàng. **Liên hệ với người gửi!**

tuân giao, đánh dấu hóa đơn '**Nhận**'. nhãn hàng hóa và lưu trữ.
Đặt giao hàng đằng sau hàng tồn kho cũ. Điều chỉnh ' Stockcard'. Trả
Người gửi.

Lưu trữ: Nên cho phép goings dễ dàng ra khỏi hàng tồn kho '**oS1**' (lâu đời nhất **Cổ 1**) . Điều chỉnh 'Stockcard' mọi '**Trong**' hoặc là '**Ngoài**' đi của hàng tồn kho. Điều chỉnh 'Stockcard' sau mỗi tháng **Stocktake** (mất mát, hư hỏng) .
Hàng tồn kho mà là ở bộ nhớ trong 14 tháng được di chuyển ra (Tặng, ..) .

oS1 JIC hàng tồn kho ra goings đòi hỏi phải di chuyển ra , '**Cổ xưa nhất 1 st**' .

Eslo đòi hỏi những hàng tồn kho JIC , '**Các nền kinh tế của hàng tồn kho đặt hàng quy mô**' .

JIC Hàng tồn kho đòi hỏi phải giữ mức cổ phiếu hàng tháng dựa trên , '**ast m onth của một verage o goings ut (Lmao)**' và '**ast y đôi tai S ame m onth một verage o goings ut (Lysmao)**' .

Thứ tự: Thiết lập kích thước của trật tự hàng tháng bằng cách so sánh " **Imao** " và **lysmao** ". **Lấy một lời trích dẫn:** sử dụng giảm giá số lượng lớn **Eslo** (Tính kinh tế của quy mô tồn kho đặt hàng) . **Nhập trật tự hàng tháng** .

Gửi của hàng tồn kho: Đảm bảo rằng hàng hóa của bạn đã sẵn sàng tại pick up. Là nó có khả năng chịu được các chuyến du lịch dự kiến không bị hư hại. Là tất cả các thủ tục giấy tờ có tuân thủ các thực hành tốt kinh doanh, giấy phép, yêu cầu pháp lý, ...

bao gồm : Cảm ơn, Khuyến mại đặc biệt, mẫu thử nghiệm, Catalogue ... **Đảm bảo nhật dấu** hiệu chứng từ chuyển Freight để phân phối.

Freight (xe điện cao tốc ...) : Freight là 1 trong tổng số chi phí kinh doanh lớn nhất. doanh nghiệp của bạn cần một Forwarder Freight có trình độ kiến thức thân mật trong giao Freight và có quan hệ tốt với các ngành công nghiệp vận chuyển hàng hóa. Freight giao không bị hư hại và đúng thời hạn thúc đẩy các mối quan hệ khách hàng tốt. Mà giao hệ thống để sử dụng là một quyết định kinh doanh vận chuyển hàng hóa quan trọng. Có trong nhà hoặc ra tìm nguồn cung ứng.

Các hệ thống phân phối nhằm thoả mãn các nhu cầu của khách hàng là sự lựa chọn 1st. Chi phí thực tế có thể ngăn chặn việc áp dụng lựa chọn 1. Một **mise compro-** giữa sự hài lòng của khách hàng và khả năng chi trả là cần thiết.

Khi ra khỏi nguồn Freight tận dụng ' Es ' (Quy mô kinh tế) giảm giá và các quyền lợi khác.

Đối với vận chuyển đến tin tưởng người gửi để chọn phương thức giao hàng, bất cứ nơi nào có thể. **Đừng trả Cứu. Khi chấp nhận vận tải thủ tục sử dụng hàng tồn kho.**

ITM Hàng tồn kho Doanh thu là một biện pháp hiệu quả. ' **Hàng tồn kho Doanh thu biện pháp' (ITM) = Tổng số hàng tồn kho / mức trung bình của hàng tồn kho kết quả được so sánh với mức trung bình ngành. trung bình ngành trên là đáng mơ ước.**

Es Quy mô kinh tế

Một doanh nghiệp cần phải giữ cho chi phí cho mỗi đơn vị ở mức trung bình thấp của nó. **Es** áp dụng đối với hàng tồn kho, sản xuất, dịch vụ nén, tiếp thị cụm, quản lý cụm, liên doanh sáp nhập quảng cáo.

Hàng tồn kho: Lấy một lời trích dẫn. (A) đặt hàng sử dụng (Es) số lượng giảm giá lớn hơn.

Hoặc là (B) giảm giá để cụm (Đặt hàng đơn vị khác nhau với cùng một thứ tự) .

Chế tạo: Trong sản xuất chi phí cố định được làm ra tạo một hằng số. (A) liên tục này có thể được chia sẻ qua các chu kỳ thời gian sản xuất. Càng sản xuất chạy thấp hơn chi phí đơn vị trung bình (Es) . (B) Chi phí ở lại đơn vị liên tục là cao lúc bắt đầu sản xuất. Như sản xuất tăng (Thế kinh tế nhờ quy mô đá trong)

chi phí đơn vị giảm.

Cụm marketing: Cụm marketing đòi hỏi đa phương tiện (In, elec- tronic, biển quảng cáo, trình diễn ...) tiếp thị bằng cách sử dụng lặp lại (Một lần nữa, một lần nữa và một lần nữa ...) chiến lược tiếp thị để hạ chi phí đơn vị (Es) . Điều này đưa thêm quy mô kinh tế 1st lan rộng trên phương tiện truyền thông khác nhau và 2nd từ lặp đi lặp lại. 1 phương tiện truyền thông có thể được sử dụng nhưng lặp đi lặp lại là điều bắt buộc.

quản lý cụm: Nếu các bộ phận có liên quan đầy đủ vào các hoạt động của họ. Merge (Các nhóm làm việc, quản lý ...) liên quan đến hoạt động và mang lại giảm chi phí đơn vị (Es) .

Liên doanh: 2 thực thể độc lập có thể tham gia các hoạt động nhằm lật đổ chi phí đơn vị (Es)

Sáp nhập: Sáp nhập của 2 thực thể độc lập nên mang theo giảm chi phí đơn vị (Es) .

Cron Sổ sách kế toán cron Asset Đăng ký : Tên của tài sản, mục đích của nó, ngày mua, tất cả các chi phí phát sinh thu thập và nhận được sử dụng sẵn sàng, ngày bắt đầu sử dụng nó. Lịch phục vụ. Ngày sửa chữa. Ngày ngừng sử dụng, lý do, ngày thanh lý.

Cron trách nhiệm pháp lý Đăng ký : Tên của trách nhiệm, mục đích của nó, ngày mua, tất cả các chi phí phát sinh thu thập và nhận được sử dụng sẵn sàng, ngày bắt đầu sử dụng nó. cân bằng giảm (Khấu hao) . Ngày thanh toán hết.

Cron Bills Đăng ký : Tên của dự luật, mục đích của nó, ngày nhận, là nó đúng, ngày đáo hạn. Ngay trả. **Chú thích !** Bình luận về dự án luật thách thức.

Thu nhập Đăng ký cron : Số tiền, Hình thức thanh toán, ngày, Hàng hóa, dịch vụ, số lượng giao dịch. Tích lũy tổng số.

Chú thích! Bình luận về các khoản hoàn trả.

Cron nổi bật Register thu nhập : Tên của khách hàng, số hóa đơn, số tiền do, ngày đáo hạn. Ngày nhận.

Chú thích! Cho ý kiến về các khoản nợ quá hạn.

Cron Thu nhập / Chi phí Statement : **Tổng thu nhập Đăng ký**

- **Tổng Bills đăng ký** = Hoà vốn, thâm hụt hay thặng dư.

Chú thích ! Có thể có giải thích nhận xét.

Cron Equity Bản Tuyên Bó: Tổng tài sản - Tổng nợ = cron Equity . **Chú thích !** Có thể có giải thích nhận xét.

CĂN BẢN

hồ sơ sổ sách kế toán: sự kiện đã qua và quà dữ liệu này. Có thể có giải thích nhận xét.

Bản quyền, thiện chí, sáng chế phải, không được chấp nhận.

Tích lũy, khấu hao, trả trước, Đảo ngược mục, không được sử dụng.

Cron không thực hiện đóng góp. Cron không trợ.

Đăng ký được cập nhật hàng tuần. Tần suất báo cáo phụ thuộc vào cách bạn rôn cron là. Báo cáo hàng năm là bắt buộc.

cron Cụm một nhóm **cron** 's hợp tác.

Giám sát Guardians gọi vô số các hợp tác riêng của cron để phục vụ toàn bộ một tỉnh (Bộ lạc) : ' **cron Cụm** '. Cron Cụm thay thế tham lam, trực lợi tổ chức quốc gia hoặc đa quốc gia.

Cron Cụm thay thế các đơn vị nhà nước.

các dự án lớn, dự án, các dịch vụ có liên quan đến hơn 1 Shire đòi hỏi vô số riêng **cron** Là hợp tác (Cụm cron) .

cron Cụm là một bộ sưu tập **cron** 'S hợp tác với nhau trong khách hàng, các mối quan hệ nhà cung cấp. Ví dụ như 'Morning Vitamin bổ sung Tablet' (Sản phẩm) . Cron của tham gia: Phân phối, sản xuất, tiếp thị, bao bì, Tiểu học-sản xuất, nghiên cứu, phát triển, bán lẻ.

cron 'S là một phần của một **cron Cụm** cần họ **DMC** 'S để giữ liên lạc.

Mỗi **DMC** phải trao quyền cho (quyết định) 1 người đại diện

lãi cron của họ trong cron Cluster. Bất kỳ cron mà không cung cấp một đại diện đưa ra quyết định là phải được loại bỏ từ các cụm và thay thế bằng khác.

cron 'S có thể muốn để đối phó với chính quyền tỉnh và các tổ chức của nó (Tiện ích ...) . cơ quan chính phủ duy nhất, tổ chức sử dụng **cron** hệ thống quản lý **DMC** có thể tham gia một **Cron Cluster**.

Chú thích! kinh doanh chính phủ sở hữu không được biến thành **cron** kinh doanh (Utilities, vận chuyển dài đường, khai thác khoáng sản, thăm dò vũ trụ ...) đang chạy bằng cách sử dụng **cron** hệ thống quản lý **DMC** .

cron Cụm hoạt động từ ' **CRBC** ' (Cron bán lẻ Bazaar Complex) và nhà nguyện làm việc.

cron Career

Phần lớn **cron** làm thực tập (Wmw1) sẵn. Một Apprentice sau CE nhận được một giấy chứng nhận thương mại (Wmw2) . Con đường sự nghiệp của cron bắt đầu ở đây.

Trady sau khi kinh nghiệm làm việc được thăng chức cao cấp (Wmw3) .

Cao cấp trong công việc kinh nghiệm tham dự ' **Technical College PheC 'Kiểm' Chứng chỉ giám sát** ' . Khi có được một khe hở thúc đẩy bởi thâm niên để Supervisor (Wmw4) .

người giám thị trong công việc kinh nghiệm tham dự ' **Cao đẳng tàu PheC Leader- 'Kiểm' Diploma Leader** ' . Khi có được một khe hở thúc đẩy bởi thâm niên để lãnh đạo (Wmw5) .

Leader trong công việc kinh nghiệm tham dự ' **PheC Lãnh đạo Trường Cao đẳng 'Kiểm' Quản lý Diploma** ' . Khi có được một khe hở thúc đẩy bởi thâm niên để quản lý (Wmw6) .

Giám đốc trong workexperience tham dự ' **PheC Lãnh đạo Trại 'Kiểm' quản trị viên Bằng** ' . Khi có được một khe hở thúc đẩy bởi thâm niên tới Administrator (Wmw7) .

Gia nhập 'Cổ vấn tình hò bơi' . Người giám hộ người giám hộ tin, rằng mỗi người đều có một **1 GOD** trao quyền ' **Giáo dục miễn phí (Di chuyển 3)** 'Từ cái nô để hòa tấu. Tất cả các

Người giám hộ người giám hộ tin, rằng mỗi người đều có một **1 GOD** trao quyền ' **Giáo dục miễn phí (Di chuyển 3)** 'Từ cái nôi để hỏa táng. Tất cả giáo dục được cung cấp bởi Chính phủ và cộng đồng thông đồng.
Không có giáo dục phi chính phủ. Không có trường đại học.

IDEAS

Ý tưởng Là sự khởi đầu của tương lai. Ý tưởng là hiệu quả nhất của tất cả các hoạt động sở hữu trí tuệ. **Ý tưởng cần phải được bảo tồn thông qua kiến thức liên tục.**

Mỗi nhiều ngày ý tưởng được nghĩ ra và nhanh chóng bị lãng quên hoặc bị mất. Lý do được họ đã không được bảo quản, ghi hay viết xuống. **Điều tốt nhất bị mất!**

Mỗi **cron** là để khuyến khích các bên liên quan của nó (Nhân viên, nhà cung cấp, tình nguyện viên, khách hàng) để trình bày bất kỳ ý tưởng họ đã liên quan này **cron** .

cá nhân

Ký ức là không đáng tin cậy khi nói đến bảo tồn và nuôi dưỡng những ý tưởng mới. Mang theo một máy tính xách tay (Planner) hoặc ghi với bạn và khi một ý tưởng phát triển, giữ gìn nó.

tập tin Weekly ý tưởng của bạn!

Ôn tập những ý tưởng của bạn. Như bạn xem xét ý tưởng của bạn (mỗi tháng một lần) . Một số sẽ không có giá trị và không phải là giá trị treo trên để. Loại bỏ chúng. Một số ý tưởng xuất hiện hữu ích ngay bây giờ hoặc vào một ngày sau đó. Giữ những, nộp họ: 'Hoạt động', hoặc 'Sau'. Sau khi xem xét, lập hồ sơ đưa các tập tin 'Hoạt động'.

nhặt một ý tưởng! Bây giờ thực hiện ý tưởng này phát triển. Hãy suy nghĩ về nó. Buộc các ý tưởng ý tưởng liên quan. Nghiên cứu, cố gắng tìm bất cứ điều gì giống hoặc tương thích với ý tưởng này. Điều tra tất cả các góc độ và khả năng.

Ủng hộ Ý tưởng của bạn với nghiên cứu. Nghiên cứu Internet, Lưu trữ, thư viện ... Trong một số trường hợp sử dụng bảng câu hỏi.

Khi nào bạn nghĩ ý tưởng của bạn đã sẵn sàng để được áp dụng. Làm vậy.

Hãy thử để có được thông tin phản hồi để các ý tưởng có thể được điều chỉnh tốt.

Tương lai Ý tưởng chứng minh thông qua kiến thức liên tục (NATM) . Đảm bảo kiến thức liên tục bằng cách giữ các file Ý tưởng của bạn được cập nhật. Trong bạn 'Will' đề cập đến nơi họ có thể được tìm thấy.

thủ tục ý tưởng được sử dụng bởi người giám hộ việc giám hộ các nhóm, cá nhân, các ủy ban. Sử dụng một Planner CG.



SỐ

Con số này là quan trọng để giám sát và The Guardian Cron!

Numbers- giá trị

0> Số không 1> Một 2> Hai 3> Số ba 4> bốn 5> Số năm

6> Sáu 7> bảy 8> tám 9> chín 10> Mười

50> Năm mươi 100> một trăm 500> Năm trăm

1.000> một ngàn 5.000> Năm ngàn

10.000> Mười nghìn 50.000> Năm mươi nghìn

100.000> Trăm ngàn

500.000> Năm trăm nghìn 1.000.000> triệu

5.000.000> Năm triệu 10.000.000,> Mười triệu

50.000.000> Năm mươi triệu

100.000.000.000> Trăm triệu

500.000.000> Năm trăm triệu

1000000000> tỷ 5000000000> Năm tỷ

là 10.000.000.000> Mười tỉ

50000000000> Năm mươi tỷ

100.000.000.000> Trăm tỷ

1.000.000.000.000> nghìn tỷ

5.000.000.000.000> Năm nghìn tỷ

10.000.000.000.000> Mười nghìn tỷ

50.000.000.000.000> Năm mươi nghìn tỷ

100.000.000.000.000> Trăm nghìn tỷ

Chú thích! Từ phải sang trái dấu phẩy được đặt sau mỗi chữ số thứ 3.

CÁC BIỆN PHÁP Cron sử dụng Đo 'NA'

Tuổi mới Đơn vị đo lường là một phiên bản cập nhật số liệu ..

Chiều dài cơ sở đơn vị: **mét (M)** ~

diện tích cơ sở đơn vị: **mét vuông (M²)** ~ **3Dmeter (M³)** ~

Khối lượng cơ sở đơn vị: **lít (L)** ~ **trọng lượng cơ sở** đơn vị: **gram (G)**

tiền tố đo lường. Sử dụng tiền tố vốn hóa cho sức mạnh tích cực. Tiền tố Symbol

điện [] Giá trị

Yotta	Y	10 [24]	1.000.000.000.000.000.000.000.000
ZETTA	Z	10 [21]	1.000.000.000.000.000.000.000.000
exa	E	10 [18]	1.000.000.000.000.000.000.000
Peta	P	10 [15]	1.000.000.000.000.000.000
tera	T	10 [12]	1.000.000.000.000
Giga	G	10 [9]	1000000000
Mega	M	10 [6]	1.000.000
Myria	của tôi	10 [4]	10.000
ký	K	10 [3]	1.000
tiếp đầu ngữ	H	10 [2]	100
Deca	D	10 [1]	10
căn cứ	b	10 [0]	1
deci	d	10 [-1]	0.1
Centi	c	10 [-2]	0.01
milli	m	10 [-3]	0,001
vi	μ	10 [-6]	0.000,001
nano	n	10 [-9]	0.000,000,001
pico	p	10 [-12]	0.000,000,000,001
femto	f	10 [-15]	0.000,000,000,000,001
ATTO	một	10 [-18]	0.000,000,000,000,000,001
Zepto	z	10 [-21]	0.000,000,000,000,000,000,001
yocto	y	10 [-24]	0.000,000,000,000,000,000,000,001

đơn vị chiều dài cơ sở: mét (M) tiền tố thư nhỏ (≤) giá trị của cơ sở [] dấu ngoặc nói giá trị quyền lực. Khoảng cách giữa 2 điểm. Ví dụ

0 .. à .. 10 = 10

Tiền tố Symbol điện [] Giá trị

1 Yotta	ym	10 [24]	1.000.000.000.000.000.000.000.000
1 ZETTA	Zm	10 [21]	1.000.000.000.000.000.000.000.000
1 exa	em	10 [18]	1.000.000.000.000.000.000.000
1 Peta	PM	10 [15]	1.000.000.000.000.000.000
1 tera	Tm	10 [12]	1.000.000.000.000

1 Giga	gm 10 [9]	1000000000
1 Mega	mm 10 [6]	1.000.000
1 Myria	mym 10 [4]	10.000
1 ký	km 10 [3]	1.000
1 tiếp đầu ngữ	Hm 10 [2]	100
1 Deca	dm 10 [1]	10
1 mét	m 10 [0]	1
1 deci	dm 10 [-1]	0.1
1 Centi	cm 10 [-2]	0.01
1 milli	mm 10 [-3]	0,001
1 vi	mm 10 [-6]	0.000,001
1 nano	nm 10 [-9]	0.000,000,001
1 pico	PM 10 [-12]	0.000,000,000,001
1 femto	fm 10 [-15]	0.000,000,000,000,001
1 ATTO	là 10 [-18]	0.000,000,000,000,000,001
1 Zepto	ZM 10 [-21]	0.000,000,000,000,000,000,001
1 yocto	ym 10 [-24]	0.000,000,000,000,000,000,000,001

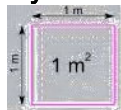
Mét vuông (m²) tiền tố thứ nhỏ (≤) giá trị của đơn vị cơ sở.

Chiều rộng & chiều rộng của một Diện tích lên gấp bội. Ví dụ: 10 • 10 = 100m²

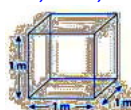
Tiền tố Symbol diện [] Giá trị

1 Yotta	Ym ² 10 [24]	1.000.000.000.000.000.000.000.000
1 ZETTA	Zm ² 10 [21]	1.000.000.000.000.000.000.000.000
1 exa	Em ² 10 [18]	1.000.000.000.000.000.000.000
1 Peta	Pm ² 10 [15]	1.000.000.000.000.000.000
1 tera	Tm ² 10 [12]	1.000.000.000.000.000
1 Giga	Gm ² 10 [9]	1000000000
1 Mega	mm ² 10 [6]	1.000.000
1 Myria	Mym ² 10 [4]	10.000
1 ký	km ² 10 [3]	1.000
1 tiếp đầu ngữ	Hm ² 10 [2]	100
1 Deca	Dm ² 10 [1]	10
1 mét	m ² 10 [0]	1
vuông		
1 deci	dm ² 10 [-1]	0.1
1 Centi	cm ² 10 [-2]	0.01
1 milli	mm ² 10 [-3]	0,001
1 vi	µm ² 10 [-6]	0.000,001
1 nano	nm ² 10 [-9]	0.000,000,001
1 pico	pm ² 10 [-12]	0.000,000,000,001
1 femto	fm ² 10 [-15]	0.000,000,000,000,001

1 ATTO	am^2 10 [-18]	0.000,000,000,000,000,001
1 Zepto	zm^2 10 [-21]	0.000,000,000,000,000,000,001
1 yocto	ym^2 10 [-24]	0.000,000,000,000,000,000,000,001



Mét vuông (m²)



Mét khối (m³)

Mét khối (m³) tiền tố thư nhỏ (≤) giá trị của đơn vị cơ sở.

Chiều rộng, chiều rộng & chiều sâu của một Object nhân. Ví dụ: 10 • 10 • 10 = 1000m³

Tiền tố Symbol điện [] Giá trị

1 Yotta	Ym^3 10 [24]	1.000.000.000.000.000.000.000.000
1 ZETTA	Zm^3 10 [21]	1.000.000.000.000.000.000.000
1 exa	Em^3 10 [18]	1.000.000.000.000.000.000
1 Peta	Pm^3 10 [15]	1.000.000.000.000.000
1 tera	Tm^3 10 [12]	1.000.000.000.000
1 Giga	Gm^3 10 [9]	1000000000
1 Mega	Mm^3 10 [6]	1.000.000
1 Myria	Mym^3 10 [4]	10.000
1 ký	km^3 10 [3]	1.000
1 tiếp đầu ngữ	Hm^3 10 [2]	100
1 Deca	Dm^3 10 [1]	10
1 Mét khối	m^3 10 [0]	1

1 deci	dm^3 10 [-1]	0.1
1 Centi	cm^3 10 [-2]	0.01
1 milli	mm^3 10 [-3]	0,001
1 vi	μm^3 10 [-6]	0.000,001
1 nano	nm^3 10 [-9]	0.000,000,001
1 pico	pm^3 10 [-12]	0.000,000,000,001
1 femto	fm^3 10 [-15]	0.000,000,000,000,001
1 ATTO	am^3 10 [-18]	0.000,000,000,000,000,001
1 Zepto	zm^3 10 [-21]	0.000,000,000,000,000,000,001
1 yocto	ym^3 10 [-24]	0.000,000,000,000,000,000,000,001

đơn vị khối lượng cơ sở: lít (L) tiền tố thư nhỏ (≤) giá trị của đơn vị cơ sở. [] Dấu ngoặc nói giá trị quyền lực. Khối lượng giữa 2 biện pháp này.

Ví dụ như 0 .. à .. 10 = 10

Tiền tố Symbol điện [] Giá trị

1 Yotta	YL	10 [24]	1.000.000.000.000.000.000.000.000
1 ZETTA	ZL	10 [21]	1.000.000.000.000.000.000.000
1 exa	EI	10 [18]	1.000.000.000.000.000.000
1 Peta	pl	10 [15]	1.000.000.000.000.000

1 tera	Tl	10 [12]	1.000.000.000.000
1 Giga	gl	10 [9]	1000000000
1 Mega	ml	10 [6]	1.000.000
1 Myria myl		10 [4]	10.000
1 ký	Kl	10 [3]	1.000
1 tiếp đầu ngữ	hl	10 [2]	100
1 Deca	dl	10 [1]	10
1 lít	l	10 [0]	1
1 deci	dl	10 [-1]	0.1
1 Centi	cl	10 [-2]	0.01
1 milli	ml	10 [-3]	0,001
1 vi	ml	10 [-6]	0.000,001
1 nano	nl	10 [-9]	0.000,000,001
1 pico	pl	10 [-12]	0.000,000,000,001
1 femto	fl	10 [-15]	0.000,000,000,000,001
1 ATTO	al	10 [-18]	0.000,000,000,000,000,001
1 Zepto	ZL	10 [-21]	0.000,000,000,000,000,000,001
1 yocto	YL	10 [-24]	0.000,000,000,000,000,000,000,001



Trọng lượng cơ sở đơn vị: gram (G) tiền tố thứ nhỏ (≤) giá trị của đơn vị cơ sở. [] Dấu ngoặc nói giá trị quyền lực. Trọng lượng giữa 2 biện pháp này.

Ví dụ như 0 .. à .. 10 = 10

Tiền tố Symbol điện [] Giá trị

1 Yotta	yg	10 [24]	1.000.000.000.000.000.000.000.000
1 ZETTA	zg	10 [21]	1.000.000.000.000.000.000.000.000
1 exa	Ví dụ	10 [18]	1.000.000.000.000.000.000.000
1 Peta	pg	10 [15]	1.000.000.000.000.000
1 tera	Tg	10 [12]	1.000.000.000.000
1 Giga	gg	10 [9]	1000000000
1 Mega	mg	10 [6]	1.000.000
1 Myria Myg		10 [4]	10.000
1 ký	Kilôgam	10 [3]	1.000
1 tiếp đầu ngữ	Hg	10 [2]	100
1 Deca	Dg	10 [1]	10
1 gram	g	10 [0]	1
1 deci	dg	10 [-1]	0.1
1 Centi	cg	10 [-2]	0.01
1 milli	mg	10 [-3]	0,001
1 vi	mg	10 [-6]	0.000,001

1 nano	ng	10 [-9]	0.000,000,001
1 pico	pg	10 [-12]	0.000,000,000,001
1 femto	fg	10 [-15]	0.000,000,000,000,001
1 ATTO	ag	10 [-18]	0.000,000,000,000,000,001
1 Zepto	zg	10 [-21]	0.000,000,000,000,000,000,001
1 yocto	yg	10 [-24]	0.000,000,000,000,000,000,000,001

PS-1 (Bao bì đạt tiêu chuẩn) bao gồm nhu cầu của người tiêu dùng: Thành thật mà nói một cách dễ dàng để so sánh với số lượng sản phẩm & bao bì. Bao bì cần phải được tái chế.

Chính phủ cần phải chuẩn hóa kích thước nội dung đóng gói: rắn (Gam / Kg) , chất lỏng (Ml / lít) . Tiêu chuẩn có để áp dụng cho bao bì thương mại, công nghiệp & cá nhân. Bao bì cũng phải tái chế.

Vũ trụ giám sát Guardians Bao bì Chuẩn Table.

chất rắn [Gram (g) / Kilôgam (Kilôgam) / Tôn (T)],

chất lỏng [Ml (ml) / Lit (l) / Kiloliter (KI)]. 1 g > 2 g > 5 g > 10 g > 20 g > 50 g > 100 g > 200 g > 500 g > 1 Kilôgam

> 2 Kilôgam > 5 Kilôgam > 10 Kilôgam > 20 Kilôgam > 50 Kilôgam > 100 Kilôgam > 200 Kilôgam > 500 Kilôgam

> 1 T > 2 T > 5 T > 10 T > 20 T > 50 T > 100 T > 200 T > 500 T > 1 ml > 2 ml > 5 ml > 10 ml > 20 ml > 50 ml >

100 ml > 200 ml > 500 ml > 1 l > 2 l > 5 l > 10 l > 20 l > 50 l > 100 l > 200 l > 500 l > 1 KI > 2 KI > 5 KI > 10

KI > 20 KI > 50 KI > 100 KI > 200 KI > 500 KI > Chuẩn phải áp dụng đối với thương mại, công nghiệp,

đóng gói cá nhân.



Chú thích! biện pháp Imperial là lỗi thời. Bao bì cũng có thể tái chế.

Consumer-Hướng dẫn: tạ rắn và lỏng cần phải chứng minh giá cho 1 kg / 1 lít để so sánh giá + trọng lượng thực tế và giá cả.

Các sản phẩm với kg / l thấp nhất giá là ' Món hời'.



Cộng đồng Chạy nước không vì lợi nhuận

Kết thúc